

**KÌ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2010**

**MÔN THI: NGỮ VĂN; Khối C**

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề

**PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm)**

**Câu I (2,0 điểm)**

Anh/chị hãy trình bày ngắn gọn về sự đa dạng mà thống nhất của phong cách nghệ thuật Hồ Chí Minh.

**Câu II (3,0 điểm)**

*Như một thứ a-xit vô hình, thói vô trách nhiệm ở mỗi cá nhân có thể ăn mòn cả một xã hội.*

Từ ý kiến trên, anh/chị hãy viết một bài văn ngắn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của mình về tinh thần trách nhiệm và thói vô trách nhiệm của con người trong cuộc sống hiện nay.

**PHẦN RIÊNG (5,0 điểm)**

**Thí sinh chỉ được làm một trong hai câu (câu III.a hoặc III.b)**

**Câu III.a Theo chương trình Chuẩn (5,0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về hai đoạn thơ sau :

*Gió theo lối gió, mây đường mây  
Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay  
Thuyền ai đậu bến sông trăng đó  
Có chờ trăng về kịp tối nay ?*

**(Đây thôn Vĩ Dạ - Hàn Mặc Tử, Ngữ văn 11,  
Tập hai, NXB Giáo dục, 2008, tr. 39)**

*Lớp lớp mây cao đùn núi bạc  
Chim nghiêng cánh nhỏ: bóng chiều sa.  
Lòng quê dợn dợn vời con nước,  
Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà*

**(Tràng giang – Huy Cận, Ngữ văn 11,  
Tập hai, NXB Giáo dục, 2008, tr. 29)**

**Câu III.b Theo chương trình Nâng cao (5,0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về hai đoạn văn sau:

*(...) Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như rít áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm, Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về (...)*

**(Người lái đò Sông Đà – Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12 Nâng cao,  
Tập một, NXB Giáo dục, 2009, tr. 157)**

*(...) Từ Tuần về đây, sông Hương vẫn đi trong dư vang của Trường Sơn, vượt qua một lòng vực sâu dưới chân núi Ngọc Trản để sắc nước trở nên xanh thắm, và từ đó nó trôi đi giữa hai dãy đồi sừng sững như thành quách, với những điểm cao đột ngột như Vọng Cảnh, Tam Thai, Lựu Bảo mà từ đó, người ta luôn luôn nhìn thấy dòng sông mềm như tấm lụa, với những chiếc thuyền xuôi ngược chỉ bé vừa bằng con thoi. Những ngọn đồi này tạo nên những mảng phản quang nhiều màu sắc trên nền trời tây nam thành phố, “sớm xanh, trưa vàng, chiều tím” như người Huế thường miêu tả (...)*

**(Ai đã đặt tên cho dòng sông – Hoàng Phủ Ngọc Tường,  
Ngữ văn 12 Nâng cao, Tập một, NXB Giáo dục, 2009, tr. 179)**

## BÀI GIẢI GỢI Ý

### Câu I:

Hồ Chí Minh(1890-1969) là nhà cách mạng, là lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, đồng thời cũng là nhà văn nhà thơ lớn. Bên cạnh sự nghiệp cách mạng vĩ đại, Người cũng để lại một sự nghiệp văn học tâm cỡ, thể hiện phong cách nghệ thuật đa dạng mà thống nhất.

- Hồ Chí Minh viết ở nhiều thể loại từ chính luận đến truyện, ký, thơ, kịch... Ở thể loại nào cũng là sự kết hợp sâu sắc mối quan hệ giữa chính trị và văn học, giữa tư tưởng và nghệ thuật, giữa truyền thống và hiện đại.
- Ở mỗi thể loại đều thấy những nét phong cách độc đáo, riêng. Chẳng hạn văn chính luận luôn gắn lý luận với thực tiễn, giàu tính luận chiến..., truyện ký thể hiện chất trí tuệ và tính hiện đại..., thơ ca đạt tới chuẩn mực của thơ ca cổ điển phương Đông: nói ít gợi nhiều..., nhưng chung quy đều hàm súc, uyên thâm mà thâm biếm, dí dỏm; sắc sảo mà vẫn giản dị, ân tình.

Phong cách nghệ thuật Hồ Chí Minh là phong cách nghệ thuật của một bậc “Đại trí, đại nhân, đại dũng” (Viên Ưng).

### Câu II:

- Vô trách nhiệm là biểu hiện thờ ơ của con người trong công việc nói riêng và trong các mối quan hệ cuộc sống nói chung.
  - Song, thói vô trách nhiệm đáng sợ hơn ở chỗ từ một người có thể “lây nhiễm” sang người khác và rồi sẽ trở thành bệnh trạng của xã hội, khó lòng “chữa chạy”. Một xã hội sẽ không thể phát triển lành mạnh và bền vững nếu mỗi cá nhân thiếu ý thức trách nhiệm.
  - Do đó cần phải ngăn chặn thói vô trách nhiệm để nó không thành “một thứ axit bào mòn xã hội”.
  - Thực tế trong xã hội vẫn có rất nhiều người sống vô trách nhiệm. Hậu quả của thói vô trách nhiệm là khôn lường.
  - Đối với mỗi cá nhân cần rèn luyện ý thức trách nhiệm. Trước hết là trách nhiệm với bản thân, rồi trách nhiệm với gia đình, xã hội, tổ quốc...
- Sống có trách nhiệm là biểu hiện của sống đẹp, sống có ý nghĩa.

### Câu IIIa:

- Giới thiệu về Hàn Mặc Tử và Đây thôn Vĩ Dạ; Huy Cận và Tràng giang. Hai đoạn trích đều miêu tả cảnh đẹp thiên nhiên quê hương đất nước và gửi gắm tình yêu quê hương đất nước. Trạng thái cảm xúc mang dấu ấn của thời đại bởi đất nước bấy giờ đang trong nô lệ, lầm than.
- Về đoạn trích trong Đây thôn Vĩ Dạ
  - + Đoạn trích thuộc khổ 2 của bài thơ. Nếu khổ 1 tác giả miêu tả cảnh sắc vườn Vĩ Dạ tươi đẹp trong nắng mai với niềm thiết tha, rạo rực thì đoạn hai có sự thay đổi cả về cảnh sắc lẫn tâm trạng.
  - + Hai câu đầu: Cảnh đất, trời sông nước... buồn hiu, chia lìa. Cảnh có sông, nước, gió, mây và cả hoa nhưng lại tạo nên một bức tranh buồn. Hình ảnh hoa lại càng làm tăng nỗi buồn (phân tích hình ảnh “hoa bắp” và động từ “lay”). Nhịp thơ chậm, khí thơ nhẹ, diễn tả đúng nhịp điệu phong cảnh xứ Huế thơ và mộng.
  - + Hai câu sau: Thu hút người đọc bởi vẻ đẹp lộng lẫy của ánh trăng tràn tề, có sông trăng, lén trăng, con đò trăng... Câu thơ có vẻ đẹp cổ điển. Tâm trạng thi nhân được gửi gắm ở những con chữ khiêm nhường. “Kịp”, “tối nay”... mặc cảm về bi kịch thân phận khi ý thức quỹ thời gian cuộc đời còn rất ngắn ngủi. Song bao trùm vẫn là niềm khao khát được chia sẻ, được giao cảm với cuộc đời “ Có chớ trăng về kịp tối nay”.
  - + Bốn câu thơ là một bức họa tuyệt đẹp về cảnh sắc thiên nhiên xứ Huế. Nỗi lòng “đau thương” của thi nhân được gửi gắm kín đáo đầy xúc động.
- Về đoạn trích trong Tràng giang
  - + Đoạn trích thuộc khổ kết của bài thơ. Tình cảm, cảm xúc được dồn nén, nâng cao ở đoạn thơ này.
  - + Hai câu đầu: Bức tranh chiều hoàng hôn với những đường nét vừa cổ điển, vừa hiện đại. Sử dụng thi liệu cổ (cánh chim, chòm mây). Chất hiện đại thể hiện qua những vận động (không tĩnh như thơ xưa) “Chim nghiêng cánh nhỏ bóng chiều sa”. Chỉ qua động tác “nghiêng cánh” mà cả trời chiều như “sa”

xuống, bóng chiều sà thấp (chiều tà, thời gian trôi rất nhanh). Nghệ thuật đối lập: phong nền hùng vĩ, đặt trên phong nền ấy là những vật bé mọn. Cách miêu tả không gian của Huy Cận có những độc đáo riêng.

+ Hai câu sau: Tâm trạng nhớ quê. Tâm trạng nhớ nhưng triền miên, không dứt ( “dợn dợn” ). Dùng tứ thơ trong Hoàng Hạc Lâu (Thôi Hiệu) để diễn tả lòng nhớ quê. Hơn ngàn năm trước, trước cái mệnh mông của đất trời, Thôi Hiệu không biết quê nhà mình ở đâu nên sầu. Nay, trước cái mệnh mông của tròng giang hình ảnh quê nhà hiện lên như một điểm tựa ấm áp cho lòng người lữ thứ. Huy Cận học tập cổ nhân nhưng có sáng tạo, mang đến cho tứ thơ xưa ý nghĩa mới.

+ Bốn câu thơ của Huy Cận là sự phối hợp đẹp đẽ giữa vẻ đẹp cổ điển và hiện đại. Thiên nhiên đất nước hùng vĩ và nên thơ càng khiến con người thêm nhớ, yêu Tổ quốc.

- Hai đoạn trích đều miêu tả bức tranh thiên nhiên đất nước đẹp nhưng thoáng buồn. Đó là cảm xúc chung của thi nhân lãng mạn bấy giờ. Niềm thiết tha mà thi nhân muốn gửi gắm là tình yêu đời, yêu người, yêu quê hương tổ quốc thiết tha. Tình yêu ấy không bao giờ có thể vơi cạn.

### **CÂU III.b. THEO CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO (5,0 điểm)**

- Giới thiệu về Nguyễn Tuân và *Người lái đò sông Đà*; Hoàng Phủ Ngọc Tường và *Ai đã đặt tên cho dòng sông*. Hai tác phẩm đều lấy cảm hứng từ hai con sông đất nước và đều được viết bằng thể ký.

- Điểm chung thu hút hai tác giả đó là vẻ đẹp từ cội nguồn, rất nên thơ, trữ tình của sông Đà và sông Hương. Mỗi dòng sông lại cuộn chảy trong nó vẻ đẹp riêng của cảnh sắc, văn hóa vùng miền.

+ Dáng vẻ của dòng sông. Dòng sông Đà được ví như “mái tóc”, mái tóc có vẻ đẹp bồng bềnh bởi khói sương của miền núi cao Tây Bắc. Dòng Hương Giang lại giống như “tắm lụa” mềm mại, tắm lụa để gợi nhắc đến hình ảnh tà áo dài xứ Huế cũng là niềm say mê của tác giả trong bài ký này.

+ Cả hai tác giả đều đặc biệt ấn tượng với sự biến đổi màu nước của hai con sông. Bằng vốn sống Tây Bắc, Nguyễn Tuân ví nước sông Đà mùa xuân “dòng trong ngọc bích”, mùa thu thì “lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa...”. Hoàng Phủ Ngọc Tường lại ví sự biến đổi của màu nước sông Hương theo cách nói của người Huế “sáng xanh, trưa vàng, chiều tím...”. Cách cảm nhận của hai tác giả mang tới cho hai dòng sông vẻ đẹp vừa thực vừa ảo. Vẻ đẹp càng trở nên độc đáo, bất ngờ qua những so sánh, liên tưởng.

+ Hai đoạn kí đều giàu chất thơ. Câu chữ, hình ảnh đẹp, cảm xúc tuôn chảy dạt dào. Cả hai tác giả đều thể hiện phong cách tài hoa.

- Cảm hứng của Nguyễn Tuân gắn với thời kỳ miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đất nước tràn ngập niềm vui, niềm tin tưởng hướng tới tương lai. Cảm hứng của Hoàng Phủ Ngọc Tường sau ngày đất nước thống nhất, tình yêu, niềm tự hào về non sông gấm vóc dạt dào hơn bao giờ hết. Miêu tả dòng sông quê hương đất nước cũng là để gửi gắm tình yêu với đất nước quê hương. Cảm hứng này là dòng mạch chủ đạo trong truyền thống văn học Việt Nam.

**TS. Đinh Phan Cẩm Vân**  
**(Trung tâm BDVH và LTDH Vĩnh Viễn)**